

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Ngành đào tạo: THIẾT KẾ VÀ QUẢN LÝ WEBSITE**

**Mã ngành: 5480215**

**Trình độ đào tạo: Trung cấp**

**Hình thức đào tạo: Chính quy**

**Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học cơ sở và tương đương trở lên**

**Thời gian đào tạo: 2 năm (4 học kỳ, 90 tuần)**

### **1. Mục tiêu đào tạo:**

#### **1.1. Mục tiêu chung:**

Đào tạo người học đạt trình độ trung cấp ngành/nghề Thiết kế và quản lý Website, có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt; nắm vững những kiến thức cơ bản về nghiệp vụ thiết kế và quản lý Website theo yêu cầu của người làm công việc thiết kế và quản lý Website; có khả năng thực hành đúng theo chuyên ngành ở vị trí công việc được giao. Ngoài ra, người học có khả năng:

+ Vận dụng những kiến thức được đào tạo vào thực tế công tác, rèn luyện tu dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

+ Biết sử dụng một số kỹ thuật, lập trình có liên quan đến công việc liên quan đến lĩnh vực phụ trách.

+ Biết sử dụng ngoại ngữ, tin học trong công tác văn phòng, đồng thời có khả năng tự học tập, nghiên cứu để nâng cao trình độ nhằm đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp trong điều kiện phát triển của ngành công nghệ thông tin.

#### **1.2. Mục tiêu cụ thể**

❖ Chương trình đào tạo ngành Thiết kế và Quản lý Website được thiết kế để đào tạo người học đạt trình độ Trung cấp, có khả năng vận dụng các kiến thức, kỹ năng về thiết kế, quản trị Website để có thể đảm nhận công việc tốt nhất trong lĩnh vực này tại các công ty thiết kế Website, doanh nghiệp cần quảng bá thương hiệu trên website, các công ty thương mại điện tử, ...

##### **a. Chuẩn kiến thức**

- Kiến thức thực tế và lý thuyết tương đối rộng trong phạm vi của lĩnh vực Công nghệ thông tin nói chung và ngành Thiết kế và quản lý Website nói riêng;
- Kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội và pháp luật đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và hoạt động xã hội thuộc lĩnh vực Thiết kế và quản lý Website;
- Nắm vững nguyên lý cơ bản và bản chất về web, thiết kế web và quản trị website;
- Nắm vững quy trình thiết kế, quản trị, vận hành và bảo trì hệ thống website;

- Nắm vững hệ quản trị cơ sở dữ liệu và vận hành hệ quản trị cơ sở dữ liệu;
- Am hiểu biết về các công cụ phát triển các hệ thống Website và cơ sở dữ liệu;

#### ***b. Chuẩn kỹ năng***

- Sử dụng thành thạo công cụ xử lý ảnh và thiết kế đồ họa cho website;
- Sử dụng thành thạo công cụ thiết kế và phát triển website;
- Sử dụng thành thạo công cụ thiết kế đa truyền thông trên web (ảnh động, đa phương tiện,...);
- Sử dụng dụng cụ lập trình website để phát triển ứng dụng Website;
- Có khả năng vận hành các công cụ quản trị hệ thống mạng, website và email;
- Có khả năng tổ chức và quản lý nhóm để triển khai các dự án về thiết kế Website;
- Thiết kế, cài đặt, vận hành và bảo trì các hệ thống Website;
- Có khả năng xử lý các sự cố xảy ra trong quá trình vận hành hệ thống Website;
- Có khả năng tự nâng cao trình độ chuyên môn;
- Có năng lực ngoại ngữ bậc 1/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.

#### ***c. Tác phong, thái độ nghề nghiệp***

- Người học có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và ứng dụng kỹ thuật, công nghệ vào công việc; có đạo đức, có sức khỏe, có lương tâm nghề nghiệp, có kỷ luật, tác phong công nghiệp, có khả năng thực hiện các nhiệm vụ trong lĩnh vực Thiết kế và quản lý Website.

#### ***d. Đạo đức, lối sống và trách nhiệm công dân***

- Nắm rõ vị trí vai trò của người công dân trong sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước. Có trách nhiệm cá nhân về công tác quản lý thông tin nơi công sở. Có ý thức bảo vệ của công, bảo vệ môi trường và tài sản của đơn vị, ý thức về trách nhiệm cộng đồng.

### **1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp**

❖ Sau khi tốt nghiệp ra trường, người học có khả năng tổ chức, quản trị website; nhân viên quản trị website (webmaster); Chuyên viên thương mại điện tử tại các công ty, doanh nghiệp chuyên về thiết kế website, thương mại điện tử hoặc đang ứng dụng hệ thống website, thương mại điện tử.

## **2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học**

- Số lượng môn học, mô đun: 20
- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 45 tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 255 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 900 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 278 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 823 giờ

### 3. Nội dung chương trình

Mã MH/ MĐ/ HP	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành, thực tập, thí nghiệm, bài tập, thảo luận	Kiểm tra
<b>I</b>	<b>Các môn học chung/đại cương</b>	<b>12</b>	<b>255</b>	<b>94</b>	<b>148</b>	<b>13</b>
MH01	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
MH02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH04	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	3	45	21	21	3
MH05	Tin học	2	45	15	29	1
MH06	Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	3	90	30	56	4
<b>II</b>	<b>Các môn học, mô đun chuyên môn ngành, nghề</b>	<b>33</b>	<b>900</b>	<b>184</b>	<b>675</b>	<b>36</b>
<b>II.1</b>	<b>Môn học, mô đun cơ sở</b>	<b>11</b>	<b>270</b>	<b>83</b>	<b>168</b>	<b>14</b>
MĐ07	Lắp ráp và cài đặt máy tính	2	60	15	42	3
MĐ08	Mạng máy tính căn bản	2	60	25	31	4
MĐ09	Mỹ thuật căn bản	3	45	28	15	2
MĐ10	Kỹ thuật xử lý hình ảnh (Photoshop)	3	75	15	57	3
MĐ11	Thiết kế giao diện Website với Adobe Illustrator	1	30	5	23	2
<b>II.2</b>	<b>Môn học, mô đun chuyên môn ngành/ngành</b>	<b>16</b>	<b>510</b>	<b>56</b>	<b>437</b>	<b>17</b>
MĐ12	Xây dựng Website trên nền tảng HTML, CSS và JavaScript	2	60	12	45	3
MĐ13	Xây dựng Website với WordPress	2	45	5	38	2

MĐ14	Thiết kế web động với Animation	1	30	2	26	2
MĐ15	Thiết kế web đáp ứng (Responsive web design)	2	45	5	38	2
MĐ16	SEO onpage và offpage	2	30	15	14	1
MĐ17	Thiết kế giao diện UI/UX	1	30	2	26	2
MĐ18	Thực tập tốt nghiệp	6	270	15	250	5
<b>II.3</b>	<b>Môn học, mô đun tự chọn: chọn 02 môn học/mô đun (MĐ19+MĐ20 hoặc MĐ21+MĐ22 hoặc MĐ23+MĐ24)</b>	<b>6</b>	<b>120</b>	<b>45</b>	<b>70</b>	<b>5</b>
MĐ19	Cơ sở dữ liệu và hệ quản trị cơ sở dữ liệu MySQL	4	60	30	28	2
MĐ20	Lập trình ứng dụng Web bằng ngôn ngữ PHP	2	60	15	42	3
MĐ21	Ngôn ngữ lập trình C#	4	60	30	28	2
MĐ22	Lập trình Unity	2	60	15	42	3
MĐ23	Công nghệ điện toán đám mây	4	60	30	28	2
MĐ24	Lập trình ứng dụng ASP.NET API	2	60	15	42	3
<b>Tổng cộng</b>		<b>45</b>	<b>1155</b>	<b>278</b>	<b>823</b>	<b>49</b>

#### 4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Các môn học chung bắt buộc do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.

- Môn học Giáo dục chính trị thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 24/2018/TT-BLĐTBXH, ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Môn học Pháp luật thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 13/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

- Môn học Giáo dục thể chất thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 12/2018/TT-BLĐTĐBXH ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

- Môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTĐBXH ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

- Môn học Tin học thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 11/2018/TT-BLĐTĐBXH ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

- Môn học Tiếng Anh thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BLĐTĐBXH ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

#### 4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa

Căn cứ vào điều kiện cụ thể và kế hoạch đào tạo hàng năm theo từng khóa học, lớp học và hình thức tổ chức đào tạo đã xác định trong chương trình đào tạo để xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa đảm bảo đúng quy định.

Căn cứ vào tình hình học tập thực tế của khóa học, Khoa sẽ chọn 02 (hai) mô đun/môn học trong nhóm mô đun/môn học tự chọn để các em tích lũy đủ tín chỉ hoàn thành khóa học theo quy định của nhà trường.

#### 4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun

- Học sinh học hoàn thành chương trình môn học, mô đun và có đầy đủ các điều kiện theo quy định thì được dự kiểm tra hết môn học, mô đun.

- Thời gian, hình thức, nội dung và số lần kiểm tra hết môn học, mô đun được xác định và có hướng dẫn cụ thể theo từng môn học, mô đun trong chương trình đào tạo và trong quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp của Trường.

#### 4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp

- Học sinh phải học hết chương trình đào tạo trình độ trung cấp theo từng ngành, nghề và tích lũy đủ số mô đun hoặc tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo của Trường.

- Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả tích lũy của học sinh để quyết định việc công nhận tốt nghiệp ngay cho học sinh hoặc phải làm chuyên đề, khóa luận làm điều kiện xét tốt nghiệp.

- Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng tốt nghiệp theo quy định của Trường.

#### 4.5. Các chú ý khác (nếu có)